

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 114/2019/HS-PT

Ngày: 18-7-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Bà Đặng Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Thái Huy H, do có kháng cáo của bị cáo Thái Huy H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Thái Huy H**, sinh năm 1981 tại Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Số 114/8A TKD, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: 1352/15A TP, khu phố 2, phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Thái Hg (chết) và bà Đinh Thị L; vợ Nguyễn Ngọc T (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2006; tiền án: không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 19 giờ, ngày 22 tháng 11 năm 2018 Thái Huy H là tài xế chạy xe taxi cho hãng ML đang đậu chờ khách trong bến xe khách tỉnh Kiên Giang. H thấy có một người khách là phụ nữ (không xác định họ tên địa chỉ) từ trên xe PT xuống nên đi đến hỏi người này có đi xe taxi ML không thì người này đồng ý đi. H dẫn người khách này đi đến xe của anh Nguyễn Văn S là người chạy xe taxi cùng hãng với H để cho anh S chở khách. Lúc này, anh Trần Thanh P là tài xế chạy xe taxi cho hãng NT đi lại hỏi người khách của H có “đi taxi 69 giá rẻ không” thì người phụ nữ này cũng nói đi và lên xe của P. Thấy vậy, H nói “khách người ta hỏi rồi sao mà giành, lúc này hai bên xảy ra cự cãi rồi đánh nhau. Trong lúc đánh nhau H chạy lại xe của H lấy ống tuýp tròn (bên trong rỗng) bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm chạy đến đánh trúng vùng trán trái của anh P một cái, anh P dùng tấm bảng ghi chữ “đậu xe nhân viên” đánh lại H nhưng không trúng. H tiếp tục dùng ống tuýp đánh anh P thì anh P đưa hai tay lên đỡ nên trúng khuỷu tay phải 01 cái và bàn tay trái 01 cái. Lúc này H thấy trên người anh P bị chảy máu nên H không đánh anh P nữa và bỏ đi về nhà tại Rạch Giá, trên đường về H đã ném bỏ ống tuýp. Anh Trần Thanh P được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang điều trị đến ngày 27/11/2018 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 50/KL-PY ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với anh Trần Thanh P.

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ vùng trán trái; Sẹo mềm vùng khuỷu tay phải; Chấn thương bàn tay trái đã được điều trị, hiện tại không thấy dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

3. Vật gây nên thương tích: Thương tích vùng trán trái, khuỷu tay phải là do vật có cạnh gây nên; Thương tích bàn tay trái do vật tày gây nên.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: 01 ống tuýp tròn bằng kim loại màu trắng (rỗng bên trong), dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm là hung khí mà H dùng để gây thương tích cho P. Theo lời khai của H, sau khi gây án H đã ném bỏ trên đường đi về. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành tổ chức truy tìm nhưng không tìm gặp ống tuýp có đặc điểm trên để thu giữ.

Tại Bản án sơ thẩm số: 27/2019/HSST ngày 15/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Thái Huy H** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Thái Huy H** 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Thái Huy H phải tiếp tục bồi thường cho anh Trần Thanh P số tiền còn lại là 5.480.587 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/5/2019, bị cáo Thái Huy H có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là bồi thường thêm cho bị hại 5.480.587 đồng. Tuy nhiên tình tiết giảm nhẹ này đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội của bị cáo là nghiêm trọng nên xử hình phạt tù mới đủ sức răn đe. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Huy H; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Do mâu thuẫn trong việc mời khách nên giữa Thái Huy H và Trần Thanh P xảy ra cự cãi rồi đánh nhau. Trong lúc đánh nhau H chạy lại xe của H lấy ống tuýp tròn (bên trong rỗng) bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 50cm, đường

kính khoảng 03cm chạy đến đánh trúng vùng trán trái của anh Phong một cái, anh P dùng tấm bảng ghi chữ “đầu xe nhân viên” đánh lại H nhưng không trúng. H tiếp tục dùng ống tuýp đánh anh P thì anh P đưa hai tay lên đỡ nên trúng khuỷu tay phải 01 cái và bàn tay trái 01 cái gây thương tích 12%. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xử phạt bị cáo Thái Huy H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo H kháng cáo xin hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và con nhỏ nên xin được hưởng án treo. Bị cáo có cung cấp biên lai bồi thường khoảng tiền còn lại cho bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề là 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự.
Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Thái Huy H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Thái Huy H** 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí.

Bị cáo Thái Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 27/2019/HSST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Châu Thành (1);
- THA huyện Châu Thành (1);
- VKSND huyện Châu Thành (1);
- CQCSĐT huyện Châu Thành (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền